

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 79 /NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính,
số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng
người làm cơ sở cấp kinh phí tại các hội năm 2022 của thành phố Đà Nẵng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 34/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 1010/QĐ-BNV ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của thành phố Đà Nẵng năm 2022;

Thực hiện Công văn số 5935/BNV-TCBC ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Bộ Nội vụ về số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố Đà Nẵng năm 2022;

Theo Tờ trình số 231/TTr-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về kế hoạch biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành

chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm cơ sở cấp kinh phí tại các hội năm 2022 của thành phố; Báo cáo thẩm tra số 172/BC-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung về biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm cơ sở cấp kinh phí tại các hội năm 2022 của thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

1. Quyết định biên chế công chức, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ trong cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, quận, huyện như sau:

a) Biên chế công chức: 1.786 biên chế

b) Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ: 176 chỉ tiêu.

2. Quyết định biên chế để chuyển số công chức phường tại các phường không tổ chức Hội đồng nhân dân thành công chức quận theo Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng: 675 biên chế.

3. Phê duyệt tổng chỉ tiêu số lượng người làm việc và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ trong đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Chỉ tiêu số lượng người làm việc: 17.078 chỉ tiêu.

b) Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ: 762 chỉ tiêu.

4. Phê duyệt tổng số lượng người làm cơ sở cấp kinh phí tại các hội theo quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội: 109 người.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này về phân bổ biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2022 cho cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Giao số lượng người đối với từng hội trong tổng số lượng quy định tại khoản 4, Điều 1 Nghị quyết này. Giữ ổn định và triển khai thực hiện cơ chế giao khoán hoặc hỗ trợ kinh phí đối với các hội thực hiện nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế sau khi có hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.

c) Điều chỉnh biên chế công chức tạm thời đối với các cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, quận, huyện trong tổng số biên chế được Hội đồng nhân dân thông qua khi có điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ hoặc tổ chức lại cơ quan, tổ chức hành chính theo quy định của cấp có thẩm quyền, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trước khi thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố quyết định tại kỳ họp gần nhất.

d) Rà soát về vị trí việc làm và biên chế công chức phù hợp với quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ và việc thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Đà Nẵng theo Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội.

đ) Đẩy mạnh chuyển đổi cơ chế tự chủ tài chính của một số đơn vị sự nghiệp công lập từ cơ chế ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ sang tự chủ một phần và tự chủ hoàn toàn hoặc chuyển sang cơ chế đặt hàng, đấu thầu, giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2016, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

CHỦ TỊCH
Lương Nguyễn Minh Triết